

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2021/HS-ST  
Ngày: 21-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Hồng Thơ.
2. Ông Bùi Văn Dũng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Công và ông Huỳnh Hữu Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2021/TLST-HS, ngày 25 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 263/2021/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Thị Yến N (K), sinh năm 1998, tại Đồng Tháp; Nơi thường trú: Ấp R, xã B, thành phố P, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Võ Hữu T và bà Phạm Hồng B (chết); Có chồng tên Hà Văn H, sinh năm 1996 và có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không; Bắt quả tang ngày 12/5/2021 và tạm giữ ngày 13/5/2021, tạm giam ngày 22/5/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người làm chứng:** Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1995 (Vắng mặt).  
Cư trú: Khóm A, Phường B, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 11/5/2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1995, ngụ Khóm A, Phường B, thành phố C liên lạc với Võ Thị Yến N qua điện thoại di động hỏi mua ma túy đá nhưng lúc này N không có ma túy để bán. Khoảng 04 giờ ngày 12/5/2021, khi đang một mình tại phòng số 13 nhà trọ “AT” thuộc tổ A, khóm M, phường MP, thành phố C, N nhớ lại ngày hôm qua K hỏi mua ma túy và bản thân N cũng có muốn sử dụng ma túy đá nên N dùng điện thoại di động của mình liên lạc với một người nam tên M (không rõ nhân thân, địa chỉ) qua ứng dụng Zalo hỏi mua một bịch ma túy đá với giá 2.000.000 đồng, M đồng ý bán và thỏa thuận thống nhất số tiền 2.000.000 đồng mà N mua ma túy sẽ được cân trừ vào số tiền mà M đã nợ N trước đó. M hẹn một lúc sau đến trước hẻm nhà trọ “AT” sẽ giao ma túy đá cho N. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, N ra trước hẻm nhà trọ “A” nhặt một cái khăn giấy mở ra xem thì thấy bên trong có một bịch ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, N cất giấu không cho ai biết rồi mang vào phòng của N đang ở, lấy một đoạn ống hút nhựa màu đen đã cắt nhọn một đầu chiết một ít ma túy sang bộ bình nhựa có gắn nõ thủy tinh và ống hút sau đó sử dụng hết số ma túy vừa chiết được. N dùng đoạn ống hút nhựa để chiết ra một ít ma túy sang một bịch nylon khác và hàn kín lại với mục đích để dành sử dụng. Bịch ma túy mua của M và bịch ma túy vừa chiết được N cất giấu trên giường không cho ai biết.

Đến chiều ngày 12/5/2021, Nguyễn Tuấn K liên lạc với N qua điện thoại di động trên ứng dụng Zalo hỏi mua của N một bịch ma túy đá với giá 1.900.000 đồng để sử dụng, N đồng ý bán và hẹn địa điểm để giao dịch, N lấy bịch ma túy đã mua của người tên M lúc sáng rồi tiếp tục dùng đoạn ống hút nhựa cắt nhọn một đầu để chiết một ít ma túy đá sang một bịch nylon khác rồi hàn kín lại. N để lại 02 bịch ma túy đã chiết được trên giường với mục đích để sử dụng sau này, bịch ma túy còn lại sau khi đã chiết (bịch lớn), N mang đi bán cho K với giá 1.900.000 theo như nội dung đã thỏa thuận. N lấy gói mì hiệu “Hảo Hảo” xé vỏ để bịch ma túy định bán cho K vào bên trong và dùng bịch nylon màu hồng loại có quai để đựng. N treo bịch nylon đựng gói mì “Hảo Hảo” có ma túy đá bên trong rồi để trên ba ga xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen-bạc, biển kiểm soát 66M3-8854 một mình điều khiển xe đến địa điểm đã hẹn giao ma túy cho K. Khi Võ Thị Yến N dừng xe mô tô tại lề đường Lê thuộc tổ A, khóm T, phường MP, thành phố C, để giao ma túy cho K thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm về hình sự, kinh tế, ma túy Công an thành phố Cao Lãnh và Công an phường MP tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang vào lúc 19 giờ 30 phút cùng ngày, tạm giữ tang vật gồm:

- 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa Nền hạt tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong trong phong bì màu trắng, ghi ký hiệu “A1”. Trên phong bì có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Công an phường MP, thành phố C và các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên ông Lê T, người chứng kiến ông Lê Văn H và người bị bắt Võ Thị Yến N (N thừa nhận ma túy đem bán cho K);

- 01 bịch nylon màu hồng loại có quai cầm đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen-bạc, biển kiểm soát 66M3-8854 đã qua sử dụng;

- 01 vỏ gói mì hiệu “Hảo Hảo” đã được xé vỏ;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0939.481.366 đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét chỗ ở của Võ Thị Yến N tại phòng số 13 nhà trọ “AT” thuộc tổ A, khóm M, phường MP, thành phố C phát hiện và thu giữ những đồ vật sau:

- Trên góc giường ngủ bên phải theo hướng từ ngoài vào phát hiện 02 bịch nylon màu trắng hàn kín nằm cạnh nhau. Bên trong 02 bịch nylon này chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng mà Võ Thị Yến N khai nhận là ma túy đá, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, ghi ký hiệu “A2”. Trên phong bì có đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường MP, thành phố C và các chữ ký ghi họ tên Điều tra viên ông Lê T, người chứng kiến ông Lê Văn H và người bị bắt Võ Thị Yến N (số ma túy N thừa nhận tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có hai lỗ tròn; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và 01 nõ thủy tinh đã qua sử dụng;

- 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen cắt nhọn một đầu đã qua sử dụng;

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng và 05 bịch nylon màu trắng (loại nhỏ) dạng nắp kẹp.

Tại Bản kết luận giám định số 492/KL-KTHS ngày 14/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,921 gam, loại Methamphetamine; tinh thể rắn chứa trong 02 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì, ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,320 gam, loại Methamphetamine (niêm phong 2,038 gam tổng khối lượng ma túy còn lại sau giám định và hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Lãnh tiếp tục xử lý).

Kết quả xác định tình trạng nghiệm của Võ Thị Yến N dương tính với ma túy Methamphetamine.

Cơ quan điều tra tiến hành cho Nguyễn Tuấn K nhận dạng qua ảnh. K xác định người bán ma túy là Võ Thị Yến N.

Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, gắn thẻ sim số 0939.481.366 của Võ Thị Yến N. Kết quả kiểm tra phát hiện trong ứng dụng Zalo của điện thoại nói trên có nội dung thể hiện N giao dịch bán ma túy cho K.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen-bạc, biển kiểm soát 66M3-8854 là của ông Võ Hữu T, sinh năm 1960, ngụ khóm E, Phường B, thành phố C (là cha ruột của N). Ông T hoàn toàn không biết N sử dụng xe mô tô để làm phương tiện đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe mô tô nói trên cho ông Võ Hữu T.

Đối với người tên M đã bán ma túy cho Võ Thị Yến N, theo lời khai của N không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tách ra, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tuấn K là người đã liên lạc mua ma túy của Võ Thị Yến N,

thời điểm N bị bắt, K chưa kịp đến nhận ma túy và chưa trả tiền mua ma túy theo như nội dung đã thỏa thuận. Do đó, hành vi của Nguyễn Tuấn K không đủ cơ sở để truy cứu trách hình sự nên không xem xét xử lý.

Trong quá trình điều tra, Võ Thị Yến N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người mua ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định kỹ thuật hình sự, biên bản kiểm tra điện thoại, biên bản xác định tình trạng nghiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 82/CT-VKS-TPCL, ngày 25 tháng 8 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo Võ Thị Yến N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Yến N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Yến N với mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Yến N với mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của hai tội đối với bị cáo với mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng đề nghị tuyên như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với điều luật và tội danh, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Yến N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người mua ma túy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Đề được hưởng lợi, N mua ma túy về sử dụng một phần, sau đó sang chiết ma túy khối lượng 1,921 gam Methamphetamine đem đi bán cho Nguyễn Tuấn K vào ngày 12/5/2021 trên đường đi giao ma túy thì bị bắt quả tang và khám xét nơi ở của N phát hiện N tàng trữ khối lượng 0,320 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý với tội danh mà cáo trạng đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận lời luận tội của Kiểm sát viên là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, bị cáo đã thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy một lần cho Nguyễn Tuấn K vào ngày 12/5/2021 thì bị bắt quả tang trên đường đi bán ma túy và có hành vi tàng trữ khối lượng 0,320 gam ma túy loại Methamphetamine tại nơi ở của N mục đích để sử dụng.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

***Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:***

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.*

***Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:***

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) ...,Methamphetamine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.*

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng và mua bán

trái phép chất ma túy cho người khác không những ảnh hưởng trực tiếp sức khỏe và tinh thần của người sử dụng, mà còn làm tha hóa lối sống của nhiều thanh niên khi rơi vào con đường nghiện ma túy, cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết:

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, gồm: 1,785 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong, ghi “Niêm phong số: 509/1, ngày 13/5/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ và tên: Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Lê T và Võ Thị Yến N; 0,253 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong, ghi “Niêm phong số: 509/2, ngày 13/5/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ và tên: Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Lê T và Võ Thị Yến N; 01 bịch nylon màu hồng loại có quai cầm đã qua sử dụng; 01 vỏ gói mì hiệu “Hảo Hảo” đã được xé vỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có hai lỗ tròn, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và 01 nõ thủy tinh, đều đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen cắt nhọn một đầu, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng và 05 bịch nylon màu trắng, loại nhỏ dạng nắp kẹp.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (bị nứt màn hình), bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0939.481.366, đã qua sử dụng là phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen-bạc, biển kiểm soát 66M3-8854 là của ông Võ Hữu T (cha ruột của N) mua của bà Trần Cẩm T ở khóm M, Phường E, thành phố C, chưa làm thủ tục sang tên. Ông T không biết N sử dụng xe mô tô để làm phương tiện đi bán ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho ông Võ Hữu T là phù hợp.

[7] Các vấn đề khác: Đối với người tên M đã bán ma túy cho Võ Thị Yến N, theo lời khai của N không rõ nhân thân, địa chỉ nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tách ra, khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Tuấn K là người đã liên lạc mua ma túy của Võ Thị Yến N, thời điểm N bị bắt, K chưa nhận ma túy và chưa trả tiền mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Võ Thị Yến N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Yến N 03 (ba) năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Yến N 01 (một) năm tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt chung của hai tội, buộc bị cáo Võ Thị Yến N phải chấp hành hình phạt là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/5/2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy những vật cấm, sử dụng vào việc phạm tội, gồm: 1,785 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong, ghi “Niêm phong số: 509/1, ngày 13/5/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ và tên: Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Lê T và Võ Thị Yến N; 0,253 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong, ghi “Niêm phong số: 509/2, ngày 13/5/2021”, có đóng dấu tròn màu đỏ của “Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ và tên: Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N, Lê T và Võ Thị Yến N; 01 bịch nylon màu hồng loại có quai cầm đã qua sử dụng; 01 vỏ gói mì hiệu “Hảo Hảo” đã được xé vỏ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 bình nhựa có nắp màu xanh, trên nắp có hai lỗ tròn, 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và 01 nõ thủy tinh, đều đã qua sử dụng; 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đen cắt nhọn một đầu, đã qua sử dụng; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 cân tiểu ly điện tử đã qua sử dụng và 05 bịch nylon màu trắng, loại nhỏ dạng nắp kẹp.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh (bị nứt màn hình), bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0939.481.366, đã qua sử dụng.

(Hiện vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/8/2021).

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Võ Thị Yến N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Phú Thọ**